

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN: LỊCH SỬ 9
(TỪ NGÀY 06/9/2021 ĐẾN NGÀY 01/10/2021)

NỘI DUNG	GHI CHÚ
- Tên bài học/ chủ đề: Bài 1: LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI ĐẾN NHỮNG NĂM 70 CỦA THẾ KỈ XX MỤC I: LIÊN XÔ	
Hoạt động 1: <i>Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	I. Liên Xô 1. Công cuộc khôi phục kinh tế sau chiến tranh (1945 -1950) - HS nắm được hoàn cảnh, những khó khăn thuận lợi và kết quả đạt được sau công cuộc khôi phục kinh tế (1945- 1950). - Quan sát bản đồ thế giới, quan sát vị trí của Liên Xô. Bằng kiến thức cũ, em hãy cho biết trong chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô có vai trò như thế nào? ? Đọc số liệu và nhận xét về nền kinh tế Liên Xô trước chiến tranh thế giới thứ hai và hậu quả của chiến tranh ảnh hưởng đến Liên Xô. HS làm việc với SGK: Kể tên những kết quả mà nhân dân Liên Xô đã đạt được trong kế hoạch 5 năm lần thứ 4. 2. Tiếp tục công cuộc xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội (từ năm 1950 đến thế kỉ XX) Giải thích khái niệm “cơ sở vật chất - kĩ thuật của CNXH” ? Theo em, tại sao lại tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật cho CNXH? ? Công nghiệp nặng là sản xuất ra những gì? Tại sao lại ưu tiên phát triển công nghiệp nặng? ? Chính sách đối ngoại của Liên Xô. ? Liên hệ sự giúp đỡ của Liên Xô với Việt Nam.
Hoạt động 2: <i>Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học</i>	I. Liên Xô 1. Công cuộc khôi phục kinh tế sau chiến tranh (1945-1950) a. Những thiệt hại của Liên Xô trong chiến tranh thế giới thứ hai +.....người chết. +.....thành phố bị phá hủy. + làng mạc bị phá hủy. b. Thành tựu trong khôi phục kinh tế - Kinh tế

	+ Liên Xô hoàn thành.....trước 9 tháng. + Năm 1950, công nghiệp tăng..... + Sản xuất nông nghiệp..... +....., Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử. 2. Tiếp tục công cuộc xây dựng cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội (từ năm 1950 đến thế kỉ XX) a. Kinh tế - Thực hiện thành công các kế hoạch dài hạn với phương hướng chính của kế hoạch là: + Ưu tiên phát triển..... + Thâm canh trong..... + Đẩy mạnh tiến bộ KH-KT. + Tăng cường sức mạnh..... - Kết quả:..... b. KH-KT - Năm 1957,..... -phóng tàu “Phương Đông” đưa con người bay vòng quanh Trái Đất. c. Đối ngoại LX chủ trương quan hệ hữu nghị với các nước với tất cả các nước và ủng hộ phong trào đấu tranh của các dân tộc. * HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP: Phần trắc nghiệm khách quan Câu 1. Chiến lược phát triển kinh tế của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới hai chú trọng vào: A. Công nghiệp nhẹ. B. Công nghiệp truyền thống. C. Công – nông – thương nghiệp. D. Công nghiệp nặng. Câu 2. Nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin là ai? A. Người đầu tiên bay lên Sao Hỏa. B. Người đầu tiên thử thành công vệ tinh nhân tạo. C. Người đầu tiên bay vào vũ trụ. D. Người đầu tiên đặt chân lên Mặt Trăng. Câu 3. Chính sách đối ngoại của Liên Xô từ năm 1945 đến nửa đầu những năm 70 thế kỉ XX là gì? A. Muốn làm bạn với tất cả các nước. B. Chỉ quan hệ với các nước lớn. C. Hòa bình và tích cực ủng hộ cách mạng thế giới. D. Chỉ làm bạn với các nước xã hội chủ nghĩa. Câu 4. Thành tựu nào quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được sau chiến tranh? A. Năm 1949, chế tạo thành công bom nguyên tử. B. Năm 1957, là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo
--	--

	của Trái Đất. C. Năm 1961, là nước đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái. D. Trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới (sau Mỹ). Câu 5. Sắp xếp các sự kiện ở cột B cho phù hợp với cột A theo yêu cầu sau đây: <table> <tr> <th>A</th><th>B</th></tr> <tr> <td>1. Liên Xô bước ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ hai.</td><td>a. Hơn 27 triệu người chết.</td></tr> <tr> <td></td><td>b. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.</td></tr> <tr> <td></td><td>c. Đứng đầu thế giới về sản xuất công nghiệp.</td></tr> <tr> <td>2. Thành tựu Liên Xô đạt được trên lĩnh vực khoa học - kỹ thuật.</td><td>d. Bị các nước đế quốc yêu cầu chia lại lãnh thổ.</td></tr> <tr> <td></td><td>e. Đưa nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin bay vòng quanh Trái Đất.</td></tr> <tr> <td></td><td>g. Giàu có nhờ thu lợi nhuận sau chiến tranh.</td></tr> </table> * HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG ? Em có nhận xét gì về tốc độ tăng trưởng kinh tế của Liên Xô trong thời kì khôi phục kinh tế, nguyên nhân sự phát triển đó? HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG + Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh về Liên Xô sau CTTG thứ hai. + Nêu một số ví dụ về sự giúp đỡ của Liên Xô đối với các nước trên thế giới trong đó có Việt Nam.	A	B	1. Liên Xô bước ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ hai.	a. Hơn 27 triệu người chết.		b. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.		c. Đứng đầu thế giới về sản xuất công nghiệp.	2. Thành tựu Liên Xô đạt được trên lĩnh vực khoa học - kỹ thuật.	d. Bị các nước đế quốc yêu cầu chia lại lãnh thổ.		e. Đưa nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin bay vòng quanh Trái Đất.		g. Giàu có nhờ thu lợi nhuận sau chiến tranh.
A	B														
1. Liên Xô bước ra khỏi Chiến tranh thế giới thứ hai.	a. Hơn 27 triệu người chết.														
	b. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.														
	c. Đứng đầu thế giới về sản xuất công nghiệp.														
2. Thành tựu Liên Xô đạt được trên lĩnh vực khoa học - kỹ thuật.	d. Bị các nước đế quốc yêu cầu chia lại lãnh thổ.														
	e. Đưa nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin bay vòng quanh Trái Đất.														
	g. Giàu có nhờ thu lợi nhuận sau chiến tranh.														

1. Câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
SỬ	Mục A: Phần B:	1. 2. 3.

2. Lưu ý:

HS có thể gửi các thắc mắc và các bài tập không giải được cho thầy cô qua nhiều kênh và nhận phản hồi. Hoặc liên lạc qua cô: Ngô Thùy Thúy Hoài – THCS Nguyễn Thị Hương (0329809478).

HẾT

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN: LỊCH SỬ 9

NỘI DUNG	GHI CHÚ
- Tên bài học/ chủ đề: Bài 1: LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI ĐẾN NHỮNG NĂM 70 CỦA THẾ KỈ XX (tt) MỤC II. ĐÔNG ÂU	
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	1. Sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu - Quan sát bản đồ giới thiệu về các nước Đông Âu và giải thích vì sao lại gọi là các nước Đông Âu. ? Trước chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình các nước Đông Âu như thế nào? ? Để hoàn toàn thắng lợi cách mạng dân chủ nhân dân từ 1946 – 1949, các nước Đông Âu đã làm gì? Nhận xét về những việc làm này? ? Sau khi hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân Đông Âu bắt tay vào công cuộc xây dựng CHXH. 2. Tiến hành xây dựng CNXH (từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX) (Đọc thêm) ? Dựa vào SGK, em hãy cho biết những nhiệm vụ chính của công cuộc xây dựng CNXH ở các nước Đông Âu. ? Nhận xét về những thành tựu của nhân dân Đông Âu đã đạt được. => Sau 20 năm xây dựng CNXH, các nước Đông Âu đã đạt được những thành tựu to lớn, bộ mặt kinh tế, xã hội của các nước đã thay đổi cơ bản. Như thế lịch sử các nước Đông Âu đã sang trang mới. ? Dựa vào SGK, em hãy nêu cơ sở hình thành hệ thống XHCN. ? Mục đích ra đời của khối SEV. ? Liên hệ sự giúp đỡ của khối SEV với Việt Nam. ? Em hãy kể một số thành tích chủ yếu của SEV (1951-1973). ? Tổ chức hiệp ước Vacsava ra đời với mục đích gì? III. Sự hình thành hệ thống XHCN ? Dựa vào SGK, em hãy nêu cơ sở hình thành hệ thống XHCN. ? Mục đích ra đời của khối SEV. ? Liên hệ sự giúp đỡ của khối SEV với Việt Nam. ? Em hãy kể một số thành tích chủ yếu của SEV (1951-1973).
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	II. ĐÔNG ÂU 1. Sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu - Nhân dân các nước Đông Âu đấu tranh chống phát xít giành thắng lợi => Thành lập các.....Ba Lan. - Tháng 7/1944, Ru-ma-ni - Tháng 8/1944,

- Riêng Đức bị chia cắt thành
- Từ năm 1945 đến năm 1949, hoàn thành nhiệm vụ của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ.
- + Xây dựng
- + Tiến hành
- + Thực hiện các quyền và cải thiện đời sống nhân dân.

2. Tiến hành xây dựng CNXH (từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX) (Đọc thêm)

a. Nhiệm vụ (SGK)

b. Thành tựu

- Hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ của cách mạng dân chủ nhân dân.

III. Sự hình thành hệ thống XHCN

1. Cơ sở hình thành (Đọc SGK)

2. Sự hình thành hệ thống XHCN

* 08/01/1949:..... ra đời.

- Mục đích:

- Thành tựu:

*: Tổ chức hiệp ước Vacsava.

- Mục đích:.....

*** HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

Phần trắc nghiệm khách quan

Câu 1. Các nước Đông Âu tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trên cơ sở nào?

- A. Là những nước tư bản phát triển.
- B. Là những nước tư bản kém phát triển.
- C. Là những nước phong kiến.
- D. Là những nước bị xâm lược.

Câu 2. Đâu *không phải* là nhiệm vụ của cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu?

- A. Ban hành các quyền tự do dân chủ.
- B. Tiến hành cải cách ruộng đất.
- C. Quốc hữu hóa những xí nghiệp lớn của tư bản.
- D. Đòi xâm lược nhiều thuộc địa.

Câu 3. Cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu đã làm gì để xóa bỏ sự bóc lột của địa chủ phong kiến đối với nông dân?

- A. Triệt phá âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng của bọn phản động.
- B. Cải cách ruộng đất.
- C. Quốc hữu hóa xí nghiệp của tư bản.
- D. Thực hiện các quyền tự do dân chủ cho nhân dân.

Câu 4. Sau khi hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân, các nước Đông Âu đã làm gì?

- A. Tiến lên chế độ xã hội chủ nghĩa.

	B. Tiến lên chế độ tư bản chủ nghĩa. C. Một số nước tiến lên xã hội chủ nghĩa, một số nước tiến lên tư bản chủ nghĩa. D. Một số nước thực hiện chế độ trung lập. Câu 5. Các nước Đông Âu đã ưu tiên ngành kinh tế nào trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội? A. Phát triển công nghiệp nhẹ. B. Phát triển công nghiệp nặng. C. Phát triển kinh tế đối ngoại. D. Phát triển kinh tế thương nghiệp. * HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG ? Em có nhận xét gì về sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân ở Đông Âu? HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG + Suru tầm tư liệu, tranh ảnh về Đông Âu sau CTTG thứ hai. + Liên hệ những mối quan hệ ảnh hưởng và đóng góp của hệ thống XHCN đối với phong trào cách mạng thế giới nói chung và cách mạng Việt Nam nói riêng.
--	--

3. Các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
SỬ	Mục A: Phần B:	1. 2. 3.

4. Lưu ý:

HS có thể gửi các thắc mắc và các bài tập không giải được cho thầy cô qua nhiều kênh, và nhận phản hồi. Hoặc liên lạc qua cô: Ngô Thùy Thúy Hoài – THCS Nguyễn Thị Hương (0329809478).

HẾT

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN: LỊCH SỬ 9

NỘI DUNG	GHI CHÚ
- Tên bài học/ chủ đề: Bài 2: LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU TỪ GIỮA NHỮNG NĂM 70 ĐẾN ĐẦU NHỮNG NĂM 90 CỦA THẾ KỈ XX.	
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	I. Sự khủng hoảng và tan rã của Liên bang Xô Viết - Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ những năm 70 đến năm 1991. - Giải thích sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu. - Nêu được tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay. II. Cuộc khủng hoảng và tan rã của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu - HS chỉ cần nắm hệ quả của cuộc khủng hoảng và tan rã của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	I. Sự khủng hoảng và tan rã của Liên bang Xô Viết 1. Bối cảnh lịch sử - Sau cuộc khủng hoảng dầu mỏ năm 1973, kinh tế Liên Xô lâm vào: Công nghiệp trì trệ, hàng tiêu dùng khan hiếm; nông nghiệp sa sút. - Chính trị xã hội dần dần mất, đời sống nhân dân khó khăn, mất niềm tin vào Đảng và Nhà nước. 2. Diễn biến -, Goóc-ba-chốp tiến hành cải tổ. 3. Kết quả - Ngày 19/8/1991, cuộc đảo chính lật đổ Goóc-ba-chốp - Ngày 21/12/1991, 11 nước cộng hòa li khai, hình thành (SNG). - Ngày 25/12/1991, từ chức, Liên Xô bị sụp đổ sau 74 năm tồn tại. II. Cuộc khủng hoảng và tan rã của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu

- Kinh tế khủng hoảng gay gắt.
- Chính trị mất ổn định. Các nhà lãnh đạo đất nước quan liêu, bảo thủ, tham nhũng, nhân dân bất bình.
- Sự sụp đổ của các nước XHCN Đông Âu rất nhanh chóng.
- Ngày, Hội đồng tương trợ kinh tế quyết định chấm dứt hoạt động.
- Ngày 01/7/1991, tuyên bố giải thể.

*** Nguyên nhân sụp đổ CNXH ở Liên Xô và các nước Đông Âu**

- + Kinh tế lâm vào khủng hoảng sâu sắc.
- + Rập khuôn mô hình ở Liên Xô, chủ quan duy ý chí chậm sửa đổi.
- + Sự chống phá của các thế lực trong và ngoài nước.
- + Nhân dân bất bình với các nhà lãnh đạo đòi hỏi phải thay đổi.

*** HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

Phần trắc nghiệm khách quan

Câu 1. Những năm 80 của thế kỉ XX, tình hình kinh tế Liên Xô như thế nào?

- A. Phát triển tương đối ổn định.
- B. Liên Xô trở thành cường quốc kinh tế.
- C. Nền kinh tế đất nước ngày càng khó khăn, khủng hoảng nghiêm trọng.
- D. Khủng hoảng trong thời gian đầu nhưng nhanh chóng phát triển trở lại.

Câu 2. Sau khi lên nắm quyền lãnh đạo Đảng Cộng sản Liên Xô (3 – 1885), Goóc-ba-chốp đã thực hiện:

- A. Tăng cường quan hệ với Mỹ.
- B. Đường lối cải tổ.
- D. Tiếp tục thực hiện những chính sách cũ.
- D. Hợp tác với các nước phương Tây.

Câu 3. Công cuộc cải tổ được tiến hành trong thời gian bao nhiêu năm?

- A. 4 năm (1985 – 1989).
- B. 5 năm (1985 – 1990).
- C. 6 năm (1985 – 1991).
- D. 7 năm (1985 – 1992).

Câu 4. Nội dung của công cuộc cải tổ ở Liên Xô là gì?

- A. Cải tổ về kinh tế.
- B. Cải tổ hệ thống chính trị.
- C. Cải tổ xã hội.
- D. Cải tổ kinh tế, chính trị và xã hội.

Câu 5. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu đã mắc phải một số thiếu sót và sai lầm lớn nào?

- A. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.
- B. Tiến hành tập thể hóa nông nghiệp.

	C. Rập khuôn, cứng nhắc mô hình xây dựng CNXH ở Liên Xô, không phù hợp với hoàn cảnh đất nước. D. Thực hiện chế độ bao cấp về kinh tế. * HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG ? Em hãy cho biết nguyên nhân nào dẫn đến sự sụp đổ hoàn toàn của CNXH ở Liên Xô và Đông Âu. HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG + Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh về cuộc khủng hoảng ở Liên Xô và các nước Đông Âu năm 1973. + Việt Nam rút ra được bài học kinh nghiệm gì trong công cuộc xây dựng CNXH từ Liên Xô và các nước Đông Âu.
--	--

1. Các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
SỬ	Mục A: Phần B:	1. 2. 3.

2. Lưu ý:

HS có thể gửi các thắc mắc và các bài tập không giải được cho thầy cô qua nhiều kênh, và nhận phản hồi. Hoặc liên lạc qua cô: Ngô Thùy Thúy Hoài – THCS Nguyễn Thị Hương (0329809478).

HẾT

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN: LỊCH SỬ 9

NỘI DUNG	GHI CHÚ
- Tên bài học/ chủ đề: Bài 3: QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ SỰ TAN RÃ CỦA HỆ THỐNG THUỘC ĐỊA.	
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	- Quá trình phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và sự tan rã của hệ thống thuộc địa. (HS tự học)
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	I. Giai đoạn từ năm 1945 đến giữa những năm 60 của thế kỉ XX - Đông Nam Á: 3 nước lần lượt tuyên bố độc lập: In-đô-nê-xi-a (17/8/1945), Việt Nam (02/9/1945), Lào (12/10/1945). - Các nước Nam Á và Bắc Phi, Mĩ La-tinh như: Ấn Độ (1946 - 1950), (1952), An-giê-ri... - Năm 1960, được gọi là với 17 nước châu Phi tuyên bố độc lập. - Ở Mĩ La-tinh:, cách mạng Cu Ba giành thắng lợi. - Kết quả: giữa những năm 60 thế kỉ XX, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc về cơ bản sụp đổ. II. Giai đoạn từ giữa những năm 60 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX - Ba nước tiến hành đấu tranh vũ trang và giành độc lập là Ghi-nê Bít-xao (9/1974), (6/1975), Ăng-gô-la (...../.....). III. Giai đoạn từ giữa những năm 70 đến giữa những năm 90 của thế kỉ XX - Cuối những năm 70, chủ nghĩa thực dân tồn tại dưới hình thức là chế độ phân biệt chủng tộc (A-pác-thai) tập trung ở 3 nước miền nam châu Phi: Rô-đê-di-a, Tây Nam Phi và - Người da đen đã giành được thắng lợi thông qua cuộc bầu cử và thành lập chính quyền: Dim - ba - bu - ê (1980), Na - mi - bi - a (1990), Cộng hòa Nam Phi (1993). * HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP Phản trắc nghiệm khách quan Câu 1. Những nước nào ở Đông Nam Á giành được độc lập trong năm 1945?

	A. Việt Nam, Lào, In-đô-nê-xi-a. B. Việt Nam, In-đô-nê-xi-a. C. Lào, In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin D. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia. Câu 2. “Năm châu Phi” (1960) là tên gọi cho sự kiện nào sau đây? A. Có nhiều nước châu Phi được trao trả độc lập. B. Châu Phi có phong trào giải phóng dân tộc sớm nhất và mạnh nhất. C. Có 17 nước ở châu Phi tuyên bố độc lập. D. Châu Phi là “Lục địa mới trời dậy”. Câu 3. Từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX, chủ nghĩa thực dân chỉ còn tồn tại dưới hình thức nào? A. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ. B. Chủ nghĩa thực dân kiểu mới. C. Chế độ phân biệt chủng tộc. D. Chế độ thực dân. Câu 4. Từ cuối những năm 70 của thế kỉ XX, chế độ phân biệt chủng tộc (A-pác-thai), tập chủ ở ba nước nào? A. Rô-đê-di-a, Tây Nam Phi và Cộng hòa Nam Phi. B. Rô-đê-di-a, Tây Nam Phi và Ăng-gô-la. C. Cộng hòa Nam Phi, Ăng-gô-la, Mô-dăm-bích. D. Ăng-gô-la, Mô-dăm-bích, Ghi-nê Bít-xao. Câu 5. Chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai ở Cộng hòa Nam Phi chính bị thức bị xóa bỏ ở Nam Phi vào năm nào? A. Năm 1991. B. Năm 1992. C. Năm 1993. D. Năm 1994.
--	---

1. Các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
SỬ	Mục A: Phần B:	1. 2. 3.

2. Lưu ý:

HS có thể gửi các thắc mắc và các bài tập không giải được cho thầy cô qua nhiều kênh, và nhận phản hồi. Hoặc liên lạc qua cô: Ngô Thùy Thúy Hoài – THCS Nguyễn Thị Hương (0329809478).